

QUYẾT ĐỊNH

**Công bố Danh mục thủ tục hành chính ban hành mới
trong lĩnh vực Quản lý công sản thuộc phạm vi
chức năng quản lý của Sở Tài chính**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 143/QĐ-BTC ngày 24 tháng 01 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành thuộc lĩnh vực quản lý công sản thuộc phạm vi quản lý của Bộ Tài chính;

Căn cứ Quyết định số 08/2022/QĐ-UBND ngày 21 tháng 3 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy chế làm việc của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định nhiệm kỳ 2021 - 2026;

Căn cứ Quyết định số 03/2021/QĐ-UBND ngày 09 tháng 02 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy chế hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh; Quyết định số 57/2023/QĐ-UBND ngày 22 tháng 9 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh sửa đổi, bổ sung một số điều của các quyết định liên quan đến công tác kiểm soát thủ tục hành chính, giải quyết thủ tục hành chính và cung cấp dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số 50/TTr-STC ngày 06 tháng 02 năm 2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này 05 thủ tục hành chính ban hành mới trong lĩnh vực Quản lý công sản thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Tài chính theo Quyết định số 143/QĐ-BTC ngày 24 tháng 01 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.

Điều 2. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Tài chính chịu trách nhiệm rà soát, chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan xây dựng dự thảo, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành được công bố tại Điều 1 Quyết định này theo quy định tại Điều 10 Quy chế hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh ban hành kèm theo Quyết định số 03/2021/QĐ-UBND ngày 09 tháng 02 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc: Sở Tài chính, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành và các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký ban hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ (Cục Kiểm soát TTHC);
- Bộ Tài chính;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- LĐVP UBND tỉnh;
- Bưu điện tỉnh;
- VNPT Bình Định;
- TT THCB, P. HCTC;
- Lưu: VT, K10, K13, K17, KSTT^(C)

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Tuấn Thanh

**DANH MỤC 05 THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BAN HÀNH MỚI TRONG LĨNH VỰC
QUẢN LÝ CÔNG SẢN THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ TÀI CHÍNH**
(Ban hành kèm theo Quyết định số: 402/QĐ-UBND ngày 06/02/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh)



ST T	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC	Tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI	Mức độ DVC trực tuyến	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	TTHC liên thông
	Mã số TTHC							
Thủ tục hành chính công bố theo Quyết định số 143/QĐ-BTC ngày 24 tháng 01 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính								
1	Giao tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi 3.000327.H08	1.1. Trường hợp giao tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi được đầu tư xây dựng do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quản lý						
		Trong thời hạn 60 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ của Chủ đầu tư dự án: cơ quan chuyên môn về thủy lợi cấp tỉnh chủ trì, phối hợp với cơ quan được giao thực hiện nhiệm vụ quản lý tài sản công cấp tỉnh và cơ quan, đơn vị có liên quan của địa phương trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xem xét, quyết định giao tài sản.	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (127 Hai Bà Trưng, TP Quy Nhơn, tỉnh Bình Định)	-	Toàn trình	-	Nghị định số 08/2025/NĐ-CP ngày 09/01/2025 của Chính phủ	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, UBND tỉnh, các cơ quan có liên quan
		1.2 Trường hợp giao tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi được đầu tư xây dựng do Ủy ban nhân dân cấp huyện quản lý						
		- Trong thời hạn 60 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ của Chủ đầu tư dự án, cơ quan chuyên môn về thủy lợi cấp huyện chủ trì, phối hợp với cơ quan được giao thực hiện nhiệm vụ quản lý tài sản công cấp huyện và cơ quan, đơn vị có liên quan của địa phương trình Ủy ban nhân dân cấp huyện xem xét, quyết định giao tài sản.	Bộ phận Một cửa cấp huyện	-	Toàn trình	-	Nghị định số 08/2025/NĐ-CP ngày 09/01/2025 của Chính phủ	UBND cấp huyện và các cơ quan có liên quan

ST T	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC	Tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI	Mức độ DVC trực tuyến	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	TTHC liên thông
	Mã số TTHC							
		<p>- Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày có Quyết định giao tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi của Ủy ban nhân dân cấp huyện, các cơ quan, đơn vị có liên quan thực hiện việc bàn giao, tiếp nhận tài sản. Việc bàn giao, tiếp nhận tài sản phải được lập thành biên bản theo Mẫu số 01/BB tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định 08/2025/NĐ-CP.</p>						
2	Thu hồi tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi 3.000324.H08	<p>- Trong thời hạn 45 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ của doanh nghiệp, cơ quan chuyên môn về thủy lợi cấp tỉnh báo cáo Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xem xét, quyết định thu hồi.</p> <p>- Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ của cơ quan chuyên môn về thủy lợi cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xem xét, ban hành Quyết định thu hồi tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi hoặc có văn bản hồi đáp trong trường hợp đề nghị thu hồi tài sản không phù hợp.</p> <p>- Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày có Quyết định thu hồi tài sản của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cơ quan chuyên môn về thủy lợi cấp tỉnh có trách nhiệm lập phương án xử lý tài sản thu hồi theo các hình thức quy định tại khoản 5 Điều 21 Nghị định số 08/2025/NĐ-CP, trình cơ quan, người có</p>	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (127 Hai Bà Trung, TP Quy Nhơn, tỉnh Bình Định)	-	Toàn trình	-	Nghị định số 08/2025/N Đ-CP ngày 09/01/2025 của Chính phủ	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, UBND tỉnh, các cơ quan có liên quan

ST T	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC	Tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI	Mức độ DVC trực tuyến	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	TTHC liên thông
	Mã số TTHC							
		thẩm quyền quy định tại Điều 7, Điều 8, Điều 22 Nghị định số 08/2025/NĐ-CP xem xét, quyết định.						
3	Điều chuyển tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi 3.000328.H08	3.1 Trường hợp điều chuyển tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi do địa phương quản lý về Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn						
		<p>Doanh nghiệp có tài sản thuộc trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 22 Nghị định số 08/2025/NĐ-CP lập hồ sơ đề nghị điều chuyển tài sản gửi cơ quan chuyên môn về thủy lợi cấp tỉnh.</p> <p>Trong thời hạn 45 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ của doanh nghiệp có tài sản, cơ quan chuyên môn về thủy lợi cấp tỉnh báo cáo Ủy ban nhân dân cấp tỉnh lấy ý kiến của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (trong trường hợp chưa có văn bản đồng ý tiếp nhận tài sản của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn); trên cơ sở đó, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh gửi hồ sơ đề nghị Bộ Tài chính xem xét, quyết định điều chuyển tài sản.</p> <p>Trên cơ sở hồ sơ đề nghị của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Bộ Tài chính xem xét, ban hành Quyết định theo thẩm quyền hoặc có văn bản hồi đáp trong trường hợp đề nghị điều chuyển tài sản không phù hợp.</p>	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (127 Hai Bà Trưng, TP Quy Nhơn, tỉnh Bình Định)	-	Một phần	-	Nghị định số 08/2025/NĐ-CP ngày 09/01/2025 của Chính phủ	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, UBND tỉnh, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Tài chính và các cơ quan có liên quan

ST T	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC	Tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI	Mức độ DVC trực tuyến	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	TTHC liên thông
	Mã số TTHC							
		Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày có quyết định điều chuyển tài sản của cấp có thẩm quyền, doanh nghiệp có tài sản điều chuyển và cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp nhận tài sản có trách nhiệm tổ chức bàn giao, tiếp nhận tài sản theo quy định tại khoản 6 Điều 22 Nghị định số 08/2025/NĐ-CP.						
3.2. Trường hợp điều chuyển tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi giữa các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương								
		<p>Doanh nghiệp có tài sản thuộc trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 22 Nghị định số 08/2025/NĐ-CP lập hồ sơ đề nghị điều chuyển tài sản gửi cơ quan chuyên môn về thủy lợi cấp tỉnh.</p> <p>Trong thời hạn 45 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ của doanh nghiệp có tài sản, cơ quan chuyên môn về thủy lợi cấp tỉnh báo cáo Ủy ban nhân dân cấp tỉnh lấy ý kiến Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; trên cơ sở đó, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có tài sản đề nghị điều chuyển gửi hồ sơ đề nghị Bộ Tài chính xem xét, quyết định điều chuyển tài sản.</p> <p>Trên cơ sở hồ sơ đề nghị của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có tài sản đề nghị điều chuyển, Bộ Tài chính xem xét, ban hành Quyết định điều chuyển tài sản kết cấu hạ</p>	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (127 Hai Bà Trưng, TP Quy Nhơn, tỉnh Bình Định)	-	Một phần	-	Nghị định số 08/2025/NĐ-CP ngày 09/01/2025 của Chính phủ.	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, UBND tỉnh, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Tài chính và các cơ quan có liên quan

ST T	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC	Tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI	Mức độ DVC trực tuyến	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	TTHC liên thông
	Mã số TTHC							
		tăng thủy lợi hoặc có văn bản hồi đáp trong trường hợp đề nghị điều chuyển tài sản không phù hợp. Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày có quyết định điều chuyển tài sản của cấp có thẩm quyền, doanh nghiệp có tài sản điều chuyển và cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp nhận tài sản có trách nhiệm tổ chức bàn giao, tiếp nhận tài sản theo quy định tại khoản 6 Điều 22 Nghị định số 08/2025/NĐ-CP.						
3.3. Trường hợp điều chuyển tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi thuộc thẩm quyền quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh								
		Doanh nghiệp có tài sản thuộc trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 22 Nghị định số 08/2025/NĐ-CP lập hồ sơ đề nghị điều chuyển tài sản gửi cơ quan chuyên môn về thủy lợi cấp tỉnh. Trong thời hạn 45 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ của doanh nghiệp có tài sản, cơ quan chuyên môn về thủy lợi cấp tỉnh báo cáo Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xem xét, quyết định điều chuyển tài sản. Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ của cơ quan chuyên môn về thủy lợi cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xem xét, ban hành Quyết định điều chuyển tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi hoặc có văn bản	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (127 Hai Bà Trưng, TP Quy Nhơn, tỉnh Bình Định)	-	Toàn trình	-	Nghị định số 08/2025/NĐ-CP ngày 09/01/2025 của Chính phủ	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, UBND tỉnh, các cơ quan có liên quan

ST T	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC	Tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI	Mức độ DVC trực tuyến	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	TTHC liên thông
	Mã số TTHC							
		<p>hồi đáp trong trường hợp đề nghị điều chuyển tài sản không phù hợp.</p> <p>Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày có quyết định điều chuyển tài sản của cấp có thẩm quyền, doanh nghiệp có tài sản điều chuyển và cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp nhận tài sản có trách nhiệm tổ chức bàn giao, tiếp nhận tài sản theo quy định tại khoản 6 Điều 22 Nghị định số 08/2025/NĐ-CP.</p>						
4	Thanh lý tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi; xử lý tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi trong trường hợp bị mất, hủy hoại 3.000326.H08	4.1 Trường hợp thanh lý tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi; xử lý tài sản kết cấu hạ tầng trong trường hợp bị mất, hủy hoại (đối với tài sản do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quản lý)						
		<p>- Doanh nghiệp có tài sản thuộc trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 23, khoản 1 Điều 24 Nghị định số 8/2025/NĐ-CP lập hồ sơ đề nghị thanh lý/xử lý tài sản gửi cơ quan chuyên môn về thủy lợi cấp tỉnh.</p> <p>- Trong thời hạn 45 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ của doanh nghiệp có tài sản, cơ quan chuyên môn về thủy lợi cấp tỉnh:</p> <p>+ Xem xét, quyết định thanh lý/xử lý đối với tài sản thuộc thẩm quyền quyết định thanh lý/xử lý của mình theo phân cấp quy định tại khoản 2 Điều 23, khoản 2 Điều 24 Nghị định số 08/2025/NĐ-CP hoặc có văn bản hồi đáp trong trường hợp đề nghị thanh lý/xử lý tài sản không phù hợp.</p>	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (127 Hai Bà Trưng, TP Quy Nhơn, tỉnh Bình Định)	-	Toàn trình	-	Nghị định số 08/2025/NĐ-CP ngày 09/01/2025 của Chính phủ	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, UBND tỉnh, các cơ quan có liên quan

ST T	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC	Tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI	Mức độ DVC trực tuyến	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	TTHC liên thông
	Mã số TTHC							
		<p>+ Xem xét, có văn bản báo cáo Ủy ban nhân dân cấp tỉnh đối với tài sản thuộc thẩm quyền quyết định thanh lý/xử lý của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.</p> <p>- Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ của cơ quan chuyên môn về thủy lợi cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định thanh lý/xử lý tài sản theo thẩm quyền hoặc có văn bản hồi đáp trong trường hợp đề nghị thanh lý/xử lý tài sản không phù hợp.</p> <p>- Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày có quyết định thanh lý/xử lý của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh và cơ quan chuyên môn về thủy lợi cấp tỉnh, doanh nghiệp có tài sản thanh lý/xử lý thực hiện như sau:</p> <p>+ Đối với thủ tục thanh lý tài sản: Doanh nghiệp có tài sản thanh lý tổ chức thực hiện hoặc thuê tổ chức, cá nhân có chức năng thực hiện phá dỡ, hủy bỏ tài sản; kiểm đếm, phân loại vật liệu, vật tư thu hồi. Việc xử lý vật liệu, vật tư thu hồi trong quá trình thanh lý tài sản thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 23 Nghị định 08/2025/NĐ-CP.</p> <p>+ Đối với thủ tục xử lý tài sản: Doanh nghiệp được giao tài sản thực hiện kế toán giảm tài sản theo quy định của pháp luật về kế toán; báo cáo theo quy định tại Nghị</p>						

ST T	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC	Tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI	Mức độ DVC trực tuyến	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	TTHC liên thông
	Mã số TTHC							
		định số 08/2025/NĐ-CP (báo cáo theo Mẫu 01D tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 08/2025/NĐ-CP).						
4.2 Trường hợp thanh lý tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi; xử lý tài sản kết cấu hạ tầng trong trường hợp bị mất, hủy hoại (đối với tài sản tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi do Ủy ban nhân dân cấp huyện quản lý)								
		<ul style="list-style-type: none"> - Doanh nghiệp có tài sản thuộc trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 23, khoản 1 Điều 24 Nghị định số 8/2025/NĐ-CP lập hồ sơ đề nghị thanh lý/xử lý tài sản gửi cơ quan chuyên môn về thủy lợi cấp huyện. - Trong thời hạn 45 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ của doanh nghiệp có tài sản, cơ quan chuyên môn về thủy lợi cấp huyện xem xét, có văn bản đề nghị kèm theo bản sao hồ sơ báo cáo Ủy ban nhân dân cấp huyện. - Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ của cơ quan chuyên môn về thủy lợi cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp huyện xem xét, quyết định thanh lý/xử lý tài sản theo thẩm quyền hoặc có văn bản hồi đáp trong trường hợp đề nghị thanh lý/xử lý tài sản không phù hợp. - Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày có quyết định thanh lý/xử lý tài sản của Ủy ban nhân dân cấp huyện: <p>+ Đối với thủ tục thanh lý tài sản: Doanh</p>	Bộ phận Một cửa cấp huyện	-	Toàn trình	-	Nghị định số 08/2025/N Đ-CP ngày 09/01/2025 của Chính phủ.	UBND cấp huyện và các cơ quan có liên quan

ST T	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC	Tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI	Mức độ DVC trực tuyến	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	TTHC liên thông
	Mã số TTHC							
		<p>ng nghiệp có tài sản thanh lý tổ chức thực hiện hoặc thuê tổ cá nhân có chức năng thực hiện phá hủy bỏ tài sản; kiểm phân loại vật liệu, vật tư thu hồi. Việc xử lý vật liệu, vật tư thu hồi trong quá trình quản lý, xử lý tài sản thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 23 Nghị định 08/2025/NĐ-CP.</p> <p>+ Đối với thủ tục xử lý tài sản: Doanh nghiệp được giao tài sản thực hiện kế toán giảm tài sản theo quy định của pháp luật về kế toán; báo cáo theo quy định tại Nghị định số 8/2025/NĐ-CP (báo cáo theo Mẫu 01D tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 08/2025/NĐ-CP).</p>						
5	Thanh toán chi phí liên quan đến xử lý tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi 3.000325.H08	<p>- Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày hoàn thành việc xử lý tài sản, doanh nghiệp được giao nhiệm vụ tổ chức xử lý tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi có trách nhiệm lập 01 bộ hồ sơ đề nghị thanh toán gửi chủ tài khoản tạm giữ để chi trả chi phí xử lý tài sản.</p> <p>- Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ hợp lệ, chủ tài khoản tạm giữ có trách nhiệm cấp tiền cho doanh nghiệp được giao nhiệm vụ tổ chức xử lý để thực hiện chi trả các khoản chi phí có liên quan đến việc xử lý tài sản.</p>	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (127 Hai Bà Trưng, TP Quy Nhơn, tỉnh Bình Định)	-	Toàn trình	-	Nghị định số 08/2025/NĐ-CP ngày 09/01/2025 của Chính phủ	Sở Tài chính và các cơ quan có liên quan
			Bộ phận Một cửa cấp huyện	-	Toàn trình	-		Phòng Tài chính - Kế hoạch cấp

ST T	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC	Tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI	Mức độ DVC trực tuyến	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	TTHC liên thông
	Mã số TTHC							huyện và các cơ quan có liên quan
TỔNG CỘNG: 05 TTHC								